**Mẫu số 9:** *Ban hành kèm theo Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP.*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc --------------** |
| Số:...................... V/v xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động | *......., ngày.....tháng.....năm........* |

Kính gửi: ...................................................... (1)

1. Tên doanh nghiệp/tổ chức: ..............................................................................................

2. Loại hình doanh nghiệp/tổ chức *(doanh nghiệp trong nước/doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài/cơ quan, tổ chức/nhà thầu)* ................................................................

3. Tổng số lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, tổ chức: ................................ người

Trong đó số lao động nước ngoài là:...................................................... người

4. Địa chỉ: .............................................................................................................................

5. Điện thoại: ...................................................... 6. Email *(nếu có)* *..................................*

7. Giấy phép kinh doanh (hoạt động) số: ............................................................................

Cơ quan cấp: ...................................................... Có giá trị đến ngày: ...............................

Lĩnh vực kinh doanh (hoạt động): .......................................................................................

8. Người nộp hồ sơ của doanh nghiệp/tổ chức để liên hệ khi cần thiết (số điện thoại, email):

………………………………………………………………………………………………………

Căn cứ văn bản số.... *(ngày/tháng/năm)* của ..... về việc chấp thuận sử dụng người lao động nước ngoài, *(tên doanh nghiệp/tổ chức)* đề nghị …………….. (2) xác nhận những người lao động nước ngoài sau đây không thuộc diện cấp giấy phép lao động *(có danh sách kèm theo)* và các điều kiện cụ thể như sau:

- Trường hợp lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động *(nêu rõ thuộc đối tượng nào quy định tại Điều 7 Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016).*

- Các giấy tờ chứng minh kèm theo *(liệt kê tên các giấy tờ).*

Xin trân trọng cảm ơn!

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên; - Lưu đơn vị | **ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC** *(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

**Ghi chú:** *(1) (2) Cục Việc làm (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)/Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố…*

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG VỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI ĐỀ XUẤT KHÔNG THUỘC DIỆN CẤP GIẤY PHÉP LAO ĐỘNG**

*Kèm theo văn bản số .......... (ngày/tháng/năm) của (tên doanh nghiệp/tổ chức)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Họ và tên** | **Giới tính** | | **Ngày tháng năm sinh** | **Quốc tịch** | **Hộ chiếu/giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế** | | | **Làm việc tại doanh nghiệp/tổ chức** | **Trình độ chuyên môn (tay nghề) (nếu có)** | **Vị trí công việc** | **Chức danh công việc** | **Địa điểm làm việc** | **Thời hạn làm việc** | |
| **Nam** | **Nữ** | **Số** | **Cơ quan cấp** | **Có giá trị đến ngày** | **Từ** *(ngày/ tháng/năm)* | **Đến** *(ngày/ tháng/năm)* |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) | (14) | (15) | (16) |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Tổng** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC** *(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |